Chào admin, mình xin tham gia dự án ngân hàng đề thi Ngữ văn.

- Thông tin của mình:+ zhiện đang giảng dạy tại trường THCS Thụy Phương  
+ Gmail: z

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN BẮC TỪ LIÊM**  **TRƯỜNG THCS THỤY PHƯƠNG**  Năm học: 2023 - 2024 | **MA TRẬN ĐỀ**  **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**  **Môn: Ngữ văn 6**  *Thời gian làm bài: 90 phút* |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản nghị luận | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN BẮC TỪ LIÊM**  **TRƯỜNG THCS THỤY PHƯƠNG**  Năm học: 2023 - 2024 | **BẢN ĐẶC TẢ KĨ THUẬT**  **KIỂM TRA HỌC KÌ I**  **Môn: Ngữ văn 6**  *Thời gian làm bài: 90 phút* |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản nghị luận | **Nhận biết:**  - Nhận biết được đặc điểm nổi bật của văn bản nghị luận.  - Nhận biết được biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản.  - Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); từ đa nghĩa và từ đồng âm, các thành phần của câu.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được các nội dung chính trong một văn bản nghị luận có nhiều đoạn.  - Chỉ ra được mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng.  - Xác định được nghĩa thành ngữ thông dụng, yếu tố Hán Việt thông dụng; các biện pháp tu từ (ẩn dụ, hoán dụ), công dụng của dấu chấm phẩy, dấu ngoặc kép được sử dụng trong văn bản.  **Vận dụng**:  - Rút ra được những bài học từ văn bản.  - Thể hiện sự đồng tình/ không đồng tình/ đồng tình 1 phần với những vấn đề đặt ra trong văn bản. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **UBND QUẬN BẮC TỪ LIÊM**  **TRƯỜNG THCS THỤY PHƯƠNG**   |  | | --- | | **ĐỀ CHÍNH THỨC** | | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: Ngữ văn 6**  *Thời gian làm bài: 90 phút*  (Không kể thời gian giao đề)  Ngày thi: 27/11/2023 |

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (6,0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi**:

*Chiếc smartphone (điện thoại thông minh) đã trở thành một ô cửa nhỏ dẫn người ta thoát khỏi sự buồn chán của bản thân, và cái rung nhẹ báo tin có thông báo mới của nó bao giờ cũng đầy hứa hẹn. Nhưng càng kết nối, càng online (truy cập), thì cái đám đông rộn ràng kia lại càng làm chúng ta cô đơn hơn. Chỗ này một cái like (thích), chỗ kia một cái mặt cười, khắp nơi là những câu nói cụt lủn, phần lớn các tương tác trên mạng hời hợt và vội vã. Càng bận rộn để giao tiếp nhiều thì chúng ta lại càng không có gì để nói trong mỗi giao tiếp. Ngược với cảm giác đầy đặn, được bồi đắp khi chúng ta đứng trước thiên nhiên hay một tác phẩm nghệ thuật lớn, trên mạng xã hội ta bị xáo trộn, bứt rứt, và ghen tị với cuộc sống của người khác như một người đói khát nhìn một bữa tiệc linh đình qua cửa sổ mà không thể bỏ đi. Đêm khuya, khi các chấm xanh trên danh sách friend (bạn bè) dần dần tắt, người ta cuộn lên cuộn xuống cái news feed (dòng thời gian) để hòng tìm một status (trạng thái) bị bỏ sót, một cứu rỗi kéo dài vài giây, một cái nhìn qua lỗ khóa vào cuộc sống của một người xa lạ, để làm tê liệt cảm giác trống rỗng.*

(Trích***Bức xúc không làm ta vô can****,* Đặng Hoàng Giang,tr.76 – 77, NXB Hội Nhà văn, 2016)

**Câu 1:** Đoạn trích trên thuộc kiểu văn bản nào?

A. Văn bản nghị luận

B. Văn bản thông tin

C. Văn bản tự sự

D. Văn bản biểu cảm

**Câu 2:** Trong câu*Đêm khuya, khi các chấm xanh trên danh sách friend dần dần tắt, người ta cuộn lên cuộn xuống cái news feed để hòng tìm một status bị bỏ sót, một cứu rỗi kéo dài vài giây, một cái nhìn qua lỗ khóa vào cuộc sống của một người xa lạ, để làm tê liệt cảm giác trống rỗng.* Cụm từ *Đêm khuya* là trạng ngữ chỉ ý nghĩa gì?

A. Thời gian

B. Nơi chốn

C. Mục đích

D. Cách thức

**Câu 3**: Trong câu *Càng bận rộn để giao tiếp nhiều thì chúng ta lại càng không có gì để nói trong mỗi giao tiếp,* từ *giao tiếp* là từ mượn của ngôn ngữ nào?

A. Hán Việt Tiếng Hán

B. Nhật

C. Anh

D. Pháp

**Câu 4:** Câu *Ngược với cảm giác đầy đặn, được bồi đắp khi chúng ta đứng trước thiên nhiên hay một tác phẩm nghệ thuật lớn, trên mạng xã hội ta bị xáo trộn, bứt rứt, và ghen tị với cuộc sống của người khác như một người đói khát nhìn một bữa tiệc linh đình qua cửa sổ mà không thể bỏ đi.* được xem là một bằng chứng trong văn bản nghị luận.

A. Đúng

B. Sai

**Câu 5:** Nội dung chính của đoạn trích trên là gì?

A. Bàn về ảnh hưởng của mạng xã hội đến đời sống tinh thần của con người.

B. Bàn về những trải nghiệm thú vị của con người khi tiếp xúc với mạng xã hội.

C. Bàn về ảnh hưởng của mạng xã hội đến đời sống vật chất của con người.

D. Bàn về những trải nghiệm buồn của con người khi tiếp xúc với mạng xã hội.

**Câu 6:** Từ *cụt lủn* trong câu *Chỗ này một cái like, chỗ kia một cái mặt cười, khắp nơi là những câu nói cụt lủn, phần lớn các tương tác trên mạng hời hợt và vội vã.* có nghĩa là:

A. Quá ngắn đến mức không bình thường

B. Quá ngắn, quá ít so với yêu cầu cần có

C. Quá ngắn, trông giống như bị hụt đi

D. Ngắn, cụt đến mức thiếu hẳn đi

**Câu 7:** Qua đoạn trích trên, tác giả đã thể hiện thái độ gì?

A. Phê phán

B. Coi thường

C. Chê bai

D. Chế giễu

**Câu 8:** Phần câu sau có nhiều vị ngữ: *trên mạng xã hội ta bị xáo trộn, bứt rứt, và ghen tị với cuộc sống của người khác như một người đói khát nhìn một bữa tiệc linh đình qua cửa sổ mà không thể bỏ đi.* Cho biết tác dụng của nó.

A. Giúp cho việc miêu tả các trạng thái của con người khi dùng smartphone được sinh động hơn.

B. Giúp cho việc miêu tả các hành động của con người khi dùng smartphone được sinh động hơn.

C. Giúp cho việc miêu tả các tình cảm của con người khi dùng smartphone được sinh động hơn.

D. Cả ba ý trên đều đúng.

**Câu 9:** Em có đồng tình với ý kiến sau: *Chiếc smartphone đã trở thành một ô cửa nhỏ dẫn người ta thoát khỏi sự buồn chán của bản thân, và cái rung nhẹ báo tin có thông báo mới của nó bao giờ cũng đầy hứa hẹn?* Vì sao?

**Câu 10:** Hãy rút ra bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc đoạn trích.

**PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)**

Em đã từng trải qua những chuyến đi xa, được khám phá và trải nghiệm biết bao thắng cảnh, di tích lịch sử văn hóa, học tập được bao điều mới lạ… Hãy kể lại trải nghiệm đáng nhớ của bản thân.

**------------------------------------ HẾT ---------------------------------------**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** |  |
| **1** | **A** | **0,5** |
| **2** | **A** | **0,5** |
| **3** | **A** | **0,5** |
| **4** | **B** | **0,5** |
| **5** | **A** | **0,5** |
| **6** | **D** | **0,5** |
| **7** | **A** | **0,5** |
| **8** | **A** | **0,5** |
| **9** | HS có thể lựa chọn cách trả lời *đồng tình/ không đồng tình* và lí giải hợp lí. | **1,0** |
| **10** | HS có thể nêu được cụ thể bài học, ý nghĩa của bài học. | **1,0** |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
| *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | **0,25** |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Kể về một trải nghiệm | **0,25** |
| *c. Kể lại một trải nghiệm*  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  \* Mở bài: Cần đảm bảo có các yếu tố sau:  - Dùng ngôi thứ nhất để kể.  - Giới thiệu sơ lược về trải nghiệm.  - Dẫn dắt chuyển ý, gợi sự tò mò, hấp dẫn với người đọc.  \* Thân bài  Học sinh cần đảm bảo được các yếu tố sau trong bài viết:  - Trình bày hoàn cảnh xảy ra câu chuyện.  - Trình bày các sự việc theo trình tự hợp lý, rõ ràng.  - Miêu tả chi tiết các sự việc.  - Thể hiện cảm xúc của người viết đối với sự việc được kể.  \* Kết bài: Nêu ý nghĩa của trải nghiệm đối với bản thân. | **2.5** |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | **0.5** |
| *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | **0.5** |